

VINACAPITAL-VIBF

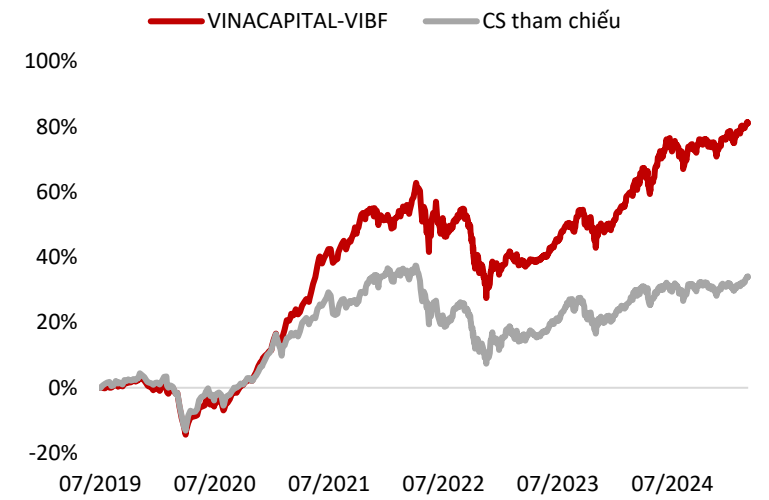
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

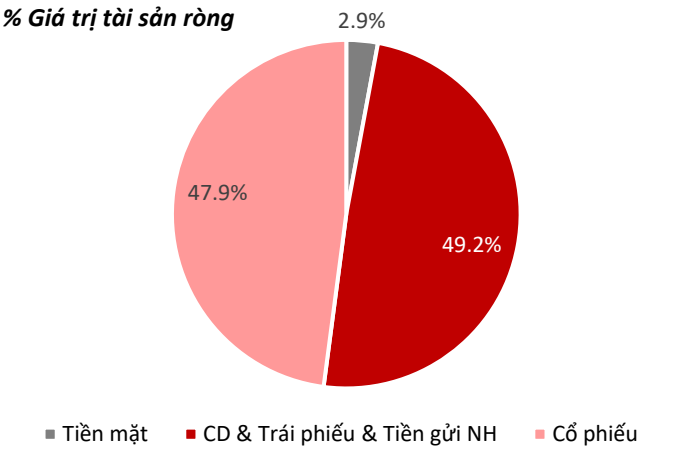
	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	885.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	18,108.7	
Lợi nhuận tháng 02/2025 (%)	1.4	1.8
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	1.4	1.9
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	5.3	0.7
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	13.1	6.7
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	11.0	5.3
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	81.1	34.0

*CSTC: Chỉ số tham chiếu
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	07/02/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Chỉ số P/E 2025 (x)	8.5	10.8
Chỉ số P/B 2025 (x)	1.5	1.6
Chỉ số ROE 2025 (%)	18.1	15.0
Lợi suất cổ tức (%)	2.8	2.0
Số lượng chứng khoán	22	412

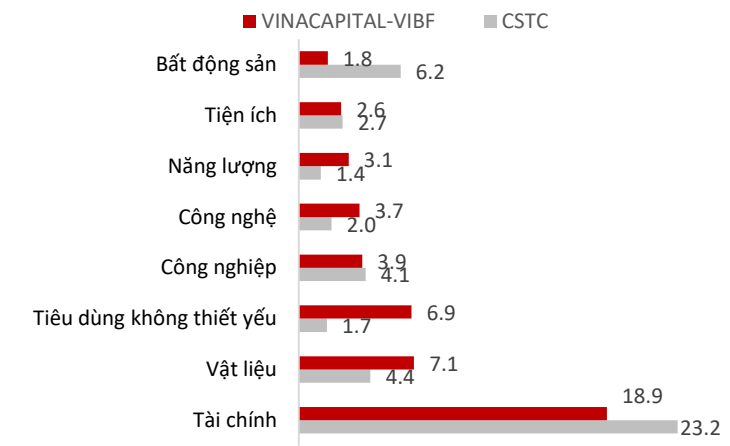
Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.5
Lợi suất khi đáo hạn (%)	6.5

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

	Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)
Cổ phiếu	MBB	Tài chính	6.8
	ACB	Tài chính	3.8
	FPT	Công nghệ	3.7
	HPG	Vật liệu	3.5
	VEA	Tiêu dùng không thiết yếu	3.3
Trái phiếu	TN1122016	Bất động sản	7.9
	KDH12202	Bất động sản	4.0
	DSE125004	Tài chính	2.9

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Theo dữ liệu tổng hợp từ HNX và SSC, tính đến ngày công bố thông tin 28/02/2025, chưa có đợt phát hành Trái Phiếu Doanh Nghiệp riêng lẻ nào được ghi nhận trong tháng 2 năm 2025 và có 1 đợt phát hành Trái Phiếu Doanh Nghiệp ra công chúng với tổng giá trị đạt khoảng 2.500 tỷ đồng của Ngân Hàng SHB với kỳ hạn 7 năm và lãi suất 7.60%. Trong tháng 2, các doanh nghiệp đã mua lại 2.592 tỷ đồng trái phiếu. Lũy kế 2 tháng đầu năm, tổng giá trị trái phiếu đã được mua lại trước hạn đạt 15.976 tỷ đồng, tăng 13.1% so với năm 2024. Bất động sản là nhóm ngành chiếm phần lớn khoảng 67,1% tổng giá trị mua lại trước hạn (tương ứng khoảng 10,717 tỷ đồng).

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Tháng 2 đánh dấu sự khởi sắc của thị trường chứng khoán (TTCK) từ những tác động ban đầu của chính sách điều hành kinh tế vĩ mô, dù áp lực bán ròng từ khối ngoại vẫn còn hiện hữu. Sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài, chỉ số VN Index ghi nhận mức tăng 3,2% trong tháng 2, đi kèm với sự hồi phục đáng kể về thanh khoản. Giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên trên cả ba sàn đạt 17,9 nghìn tỷ đồng, tăng 39% so với mức rất thấp của tháng trước. Tuy nhiên, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng, với tổng giá trị bán ròng trên cả ba sàn đạt 6,7 nghìn tỷ đồng trong tháng 2.

(tt ở cột bên cạnh)

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2023	4.0%	-2.8%	0.6%	0.5%	1.0%	2.9%	3.8%	1.3%	-1.0%	-5.3%	3.7%	2.2%	11.2%
2024	2.6%	4.3%	3.3%	-2.6%	4.8%	0.9%	0.0%	1.3%	0.8%	-0.5%	-0.3%	2.3%	17.9%
2025	0.1%	1.4%											1.4%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

Tính từ đầu năm 2025, khối ngoại đã bán ròng tổng cộng 13,5 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên, mặt bằng định giá hợp lý và triển vọng kinh doanh tích cực của các doanh nghiệp niêm yết đã giúp TTCK không bị tác động mạnh bởi lực bán của khối ngoại. Trong 2 tháng đầu năm, chỉ số VN-Index vẫn tăng được 3,0%. Thị trường chứng khoán trong tháng 2 ghi nhận sự phân hóa giữa các nhóm ngành. Cụ thể, ngành Vật liệu, Bất động sản và Tài chính lần lượt tăng 8,3%, 4,6% và 3,8% với những kỳ vọng về các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tiến độ pháp lý cho các dự án bất động sản cùng nhiều chính sách hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Ngược lại, các nhóm ngành Công nghệ thông tin và Tiêu dùng không thiết yếu giảm lần lượt 7,8% và 2,6%. Tuy nhiên, đây là những ngành đã tăng mạnh trong năm 2024, nên việc giá cổ phiếu giảm mang tính chất kỹ thuật nhiều hơn là các lý do liên quan đến nền tảng cơ bản của doanh nghiệp.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VIBF đã tăng 1,4% trong tháng 2, được đóng góp tích cực bởi các cổ phiếu chính như CTG (+9,2%), HPG (+5,4%), MBB (+2,7%), trong khi một số khoản đầu tư của chúng tôi như FPT (-8,5%) và PTB (-3%) đã làm giảm hiệu suất. Từ đầu năm đến nay, quỹ đã tăng 1,4% so với mức tăng 1,8% của CSTC.

Giá cổ phiếu CTG đã tăng 9,2% trong tháng 2 khi LNTT của ngân hàng tăng 27,1% trong năm 2024, nhờ sự cải thiện của thu nhập lãi ròng và việc tiết giảm chi phí hoạt động cùng chi phí dự phòng được kiểm soát tốt. Ngoài ra, bộ đệm vốn của CTG cũng sẽ được cải thiện tốt hơn khi ngân hàng đang trình để giữ lại toàn bộ lợi nhuận thông qua chương trình cổ phiếu thưởng tương đương với mức 44,6%, thay vì trả cổ tức bằng tiền mặt. CTG là một trong những ngân hàng ưa thích của chúng tôi do tiềm năng chiếm lĩnh thị phần trong tương lai, đặc biệt là trong phân khúc bán lẻ có biên lợi nhuận cao hơn khi ngân hàng trở đầu tư mạnh mẽ hơn cho chuyển đổi số và còn sở hữu một chi phí huy động vốn khá thấp. Ngoài ra, chi phí dự phòng dự kiến sẽ giảm dần trong ba năm tới cũng là một động lực quan trọng cho tăng trưởng lợi nhuận của CTG. Xét về định giá, CTG đang giao dịch ở mức 1,3x giá trị sổ sách năm 2025, tương đương mức chiết khấu 10% so với mức trung bình 5 năm.

Giá cổ phiếu HPG đã tăng 5,4% trong tháng 2 sau khi Bộ Công Thương công bố việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép cuộn cán nóng (HRC) nhập khẩu từ Trung Quốc, với mức thuế dao động từ 19,4% đến 27,8% từ ngày 8 tháng 3 năm 2025. Hành động này của chính phủ đã được mong chờ từ rất lâu khi Việt Nam là nước phải đối diện với làn sóng thép giá rẻ lớn nhất từ Trung Quốc, với 12,6 triệu tấn HRC nhập khẩu trong năm 2024, tăng 33% svck. Với việc vận hành thương mại lò cao có công suất 2,8 triệu tấn mỗi năm của khu liên hợp thép Dung Quất sẽ được triển khai năm nay sẽ tương đối thuận lợi và có thể giúp HPG thay thế các sản phẩm nhập khẩu và tăng cường vị thế của mình trên thị trường nội địa. Hiện tại, HPG đang giao dịch ở mức 10,7 lần P/E của năm 2025, tương đương mức chiết khấu 27% so với mức trung bình 5 năm.

Bức tranh về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 2 tháng đầu năm nhìn chung là tích cực, dù vẫn còn nhiều thách thức ở phía trước. Các chính sách về thúc đẩy phát triển kinh tế, cải cách thủ tục hành chính sẽ phát huy tác dụng trong phần còn lại của năm. Các yếu tố về ổn định vĩ mô có phần tốt hơn kỳ vọng với việc lạm phát được kiểm soát, Chính phủ tiếp tục khuyến khích các ngân hàng duy trì lãi suất thấp để hỗ trợ nền kinh tế, đồng thời tỷ giá USD/VND tương đối ổn định trong những tuần gần đây. Điều đó sẽ cho phép Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có nhiều dư địa hơn trong chính sách tiền tệ để hỗ trợ nền kinh tế và thị trường chứng khoán.